

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2024/HS-ST
Ngày: 24-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Xuân Tuất
- Bà Lê Thị Bích Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Diệp Hềnh K, sinh năm 2003 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Diệp Văn V và bà Vòng A M; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại.

- **Người giám hộ cho bị cáo:** Bà Vòng A M, sinh năm 1969 và ông Diệp Văn V, sinh năm 1964 (là mẹ và cha bị cáo). Địa chỉ: ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Bùi Thị M1 – trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đ.

- **Người phiên dịch:** Bà Vũ Thị N, sinh năm 1980. Địa chỉ: 2, khu phố C, phường T, thành phố B, Đồng Nai.

- Bị hại: Anh **Tùng Cón S**, sinh năm 1985 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của anh S:

1. Ông **Tùng A S1**, sinh năm 1957 (Cha anh S)

2. Bà **Phạm Thị Hồng Đ**, sinh năm 1962 (Mẹ anh S)

3. Chị **Trần Thị Bé T**, sinh năm 1987 (Vợ anh S).

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu **Tùng Ngọc P** – sinh ngày 14/01/2022 (con ruột anh S).

Đại diện hợp pháp cho cháu P là chị Trần Thị Bé T, sinh năm 1987 (Mẹ ruột cháu P)

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Cháu **Tùng Ngọc Thảo D** – sinh ngày 08/01/2009 (con ruột anh S). Đại diện hợp pháp cho cháu D là chị Nguyễn Thị K1 – sinh năm 1981 (mẹ ruột cháu D)

HKTT: ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ tạm trú: Khu phố C, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Diệp Hềnh K là người bị đâm chết bẩm sinh và không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 10/7/2022, K điều khiển xe mô tô biển số 75B1-083.36 lưu thông từ trong khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy B U1 ra đường U thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Khi đến ngã ba Khìn bật đèn tín hiệu rẽ trái và điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang đường U để đi về hướng ấp T, xã T thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60B2-132.71 do anh **Tùng Cón S** điều khiển lưu thông đúng làn đường trên đường U theo hướng đường C -T đi ấp T, xã T làm K và anh S ngã ra đường. Hậu quả: 02 xe mô tô bị hư hỏng; Khìn bị xây sát nhẹ; anh S bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, tỉnh Đồng Nai, đến 07 giờ 40 phút ngày 12/7/2022 anh S tử vong. Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và xác định được các dấu vết sau:

“Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường U1 thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Đoạn đường ngã ba từ đường nhánh đi vào khu di tích U1 với đường U, giao nhau với đường cong. Mặt đường nhựa, một hướng đi ra đường C-T, một hướng đi vào ấp T, xã T. Một bên đường là khu vực dân cư sinh sống, một bên là khu di tích U1.

Chọn trụ điện VNPT số 80 hướng từ đường C - T đi ấp T làm điểm mốc.

Chọn mép đường bên phải hướng ấp T đi đường C - T làm mép đường chuẩn.

Số (1) Vị trí xe mô tô biển số 75B1-083.36: Sau tai nạn giao thông đầu xe hướng vào khu vực nhà dân, đuôi xe hướng ra mép đường chuẩn. Đo từ tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 8m70, đo từ tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 7m50.

Số (2) Vị trí xe mô tô biển số 60B2-132.71: Sau tai nạn giao thông đầu xe hướng vào khu vực nhà dân, đuôi xe hướng ra mép đường chuẩn. Đo từ tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn là 5m00, đo từ tâm trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 4m10.

Số (3) Vị trí vết cày xe mô tô biển số 60B32-132.71 trên mặt đường theo hướng C - T đi áp T, vết cày dài 4m50, đo từ đầu vết cày đến mép đường chuẩn là 3m80, điểm cuối vết cày nằm ở góc để chân trước bên trái xe mô tô biển số 60B2-132.71.

Số (4) = 0,1m x 0,1m là vị trí vết máu sau tai nạn giao thông, vết máu không rõ hình thù, có kích thước chiều dài, chiều rộng lần lượt là 0,1m x 0,1m. T1 vết máu cách mép đường chuẩn là 2m90.

Khoảng cách từ cột điện VNPT số 80 đến tâm trục bánh xe số (2) là 6m50. Khoảng cách từ tâm trục bánh sau xe số (1) đến đầu vết cày số (3) là 3m80. Khoảng cách từ tâm trục bánh sau xe (2) đến dấu vết máu số (4) là 1m20.”

Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định được nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Diệp Hềnh K điều khiển xe mô tô chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát gây ra tai nạn và hậu quả như trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của anh Tòng Cón S; trưng cầu giám định dấu vết va chạm giữa các phương tiện; trưng cầu giám định tâm thần, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của Diệp Hềnh K.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1510/KL-KTHS ngày 22/7/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của anh S: “Chấn thương sọ não nặng: vỡ nứt xương hộp sọ thái dương trái, tụ máu ngoài màng cứng lượng nhiều, dập não thùy thái dương trái và một phần ít não thoát ra ngoài”.

Tại bản kết luận giám định số 1984/KLGD-PC09 ngày 13/9/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ kết luận:

“- Phía trước xe mô tô biển số 60B2-132.71 (dấu vết trượt xước, mất chữ màu đỏ mặt ngoài thanh giảm sóc trước bên trái, chiều hướng từ trước ra sau; dấu vết trượt xước, mất bụi và cao su màu đen tại má trái lốp trước, ngược chiều quay tiến của lốp xe) phù hợp va chạm với phía sau bên phải xe mô tô biển số: 75B1-083.36 (dấu vết trượt xước, dính chất màu đỏ tại mặt ngoài đầu cuối ống xả, bề mặt ống xả biến dạng cong sang trái; có chiều từ sau ra trước, từ phải qua trái). Đây cũng là vị trí va chạm đầu tiên trên hai phương tiện.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên, xác định:

+ Khi tai nạn giao thông xảy ra xe mô tô biển số: 60132-132,71 lưu thông hướng đường C, T đi ấp T, xe mô tô biển số: 75B1-083.36 cùng chiều.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số: 60132-132.71 và xe mô tô biển số: 75B1-083.36 chiếu xuống mặt đường nằm trước đầu vết cày ký hiệu số 3 trong sơ đồ hiện trường.

+ Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô mang biển số: 75B1-083.36 và xe mô tô mang biển số: 60B2-132.71 với phương tiện khác trong quá trình xảy ra sự việc”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 371/KL-VPYTW ngày 25/5/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương B1 kết luận:

“- Về y học: + Trước, trong, sau khi xảy ra vụ án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần khác (F78-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm xảy ra vụ án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Ngày 28/9/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Diệp Hính K để điều tra. Quá trình điều tra Diệp Hính K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 60B2-132.71 của anh T2 Cón Sáng và 01 xe mô tô biển số 75B1-083.36 của Diệp Hính Khìn.

- Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho Diệp H Khìn và gia đình anh S.

- Về dân sự: Gia đình Diệp Hính K đã bồi thường cho gia đình anh Tòng C Sáng số tiền 50.000.000 đồng tiền chi phí mai táng và các khoản chi phí khác. Gia đình anh S đã có đơn bãi nại và cam kết không yêu cầu gì khác về dân sự.

Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS-TB ngày 26/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Diệp H Khìn về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s, q khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Diệp H Khìn từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về án phí: Bị cáo được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát trình bày chỉ mong Hội đồng xem xét thêm bị cáo K là người có nhận thức bị hạn chế, gia đình và bị cáo cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo là người khuyết tật nặng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị cáo là người có

nhân thân tốt, người dân tộc, do gia đình điều kiện khó khăn không được học hành để áp dụng thêm tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi và hứa không lái xe nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận 1984/KLGD-PC09 ngày 13/9/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh Đ và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 10/7/2022, Diệp Hénh K (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 75B1-083.36 lưu thông theo hướng từ trong khu di tích Căn cứ Tỉnh ủy B U1 ra đường U thuộc ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai để đi về hướng ấp T, xã T. Do K thiếu quan sát và chuyển hướng xe mô tô không đảm bảo an toàn nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 60B32-132.71 do anh Tòng Cón S điều khiển lưu thông đúng làn đường trên đường U theo hướng đường C - T đi ấp T, xã T. Hậu quả: anh S tử vong.

[2.1] Trong vụ án bị cáo K đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 luật giao thông đường bộ quy định: “Các hành vi bị nghiêm cấm: *Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định*” và tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định: “2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

[2.2] Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo là người dân tộc và có nhân thân tốt do đó áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi quyết định hình phạt áp dụng thêm Điều 54 BLHS đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho bị cáo K và gia đình anh S là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình và bị cáo Diệp Hánh K đã bồi thường cho gia đình anh Tòng C Sáng số tiền 50.000.000 đồng tiền chi phí mai táng và các khoản chi phí khác. Gia đình anh S đã có đơn bãi nại và cam kết không yêu cầu gì khác về dân sự nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, hình phạt là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Diệp H Khìn phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Diệp Hánh K 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện hợp pháp của bị hại, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom (2);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Chi cục THA dân sự huyện Trảng Bom (1);
- Sở tư pháp (1);
- Bị cáo (1);
- Những người tham gia tố tụng khác (5);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến